

Vận động trong ngày



Nguồn: Fireant

Thay đổi chỉ số

Chỉ số trong nước	HSX	HNX
Chỉ số	1.341,43	349,05
Thay đổi (%)	-0,29%	-0,28%
Thay đổi	-3,88	-1,00
Tổng KLGD	752,28	183,80
Tổng GTGD	22.923,61	3.828,17
NĐTNN ròng (tỷ)	-432,62	139,80
Tự doanh ròng (Tỷ)	120,74	-
PE	16,47	18,68

HDTL chỉ số	VN30	VN30F1
Chỉ số	1.444,99	1.442,00
Thay đổi (%)	-0,23%	-0,35%
Thay đổi	-3,34	-5,1
Basic	2,99	

Tăng giảm nhóm ngành

Nhóm ngành L2 (%)	Ngày	Năm
Dầu khí L2	1,84%	74,3%
Hóa chất L2	-1,59%	132,8%
Tài nguyên Cơ bản L2	-0,82%	150,2%
XD và Vật liệu L2	-0,49%	49,6%
Hàng & Dịch vụ CN L2	-0,73%	51,4%
Ô tô và phụ tùng L2	0,12%	32,1%
Thực phẩm và đồ uống	1,37%	25,2%
Hàng cá nhân & GD L2	-0,43%	77,9%
Y tế L2	-0,64%	22,6%
Bán lẻ L2	4,61%	114,1%
Truyền thông L2	1,00%	7,1%
Du lịch và Giải trí L2	2,19%	17,6%
Viễn thông L2	0,58%	31,6%
Điện, nước & xăng L2	-0,46%	33,0%
Bảo hiểm L2	-0,78%	32,0%
Bất động sản L2	-0,10%	58,2%
Dịch vụ tài chính L2	-0,80%	215,7%
Ngân hàng L2	-1,02%	94,5%
CNTT L2	-0,12%	109,4%

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

VN-Index giảm nhẹ 3,88 điểm (-0,29%) xuống 1341,43 điểm. Áp lực bán mạnh vào phiên chiều đã phủ nhận hoàn toàn nỗ lực tăng điểm vào phiên sáng. Áp lực bán diễn ra trên diện rộng. Các nhóm ngành trụ cột như Ngân hàng với VCB (-1,11%), CTG (-1,39%), BID (-1,26%); Chứng khoán với HCM (-3,44%), Thép với HPG (-1,36%), HSG (-2,45%) đều giao dịch trong sắc đỏ là nguyên nhân thị trường giảm mạnh trong phiên chiều. Nhóm cổ phiếu ngành Bất động sản khu công nghiệp với GVR (-4,07%), KBC (-5,81%) cũng bị bán mạnh và tác động tiêu cực đến thị trường. Sắc xanh lác đác ở một số nhóm ngành như Dầu khí, Cảng biển, Phân bón hóa chất là không đủ để kìm hãm đà giảm của thị trường. Trên sàn HOSE, khối ngoại tiếp tục bán ròng với giá trị 431 tỷ đồng, tập trung vào VIC và VHM với giá trị lần lượt là 182 tỷ đồng và 162 tỷ đồng. Nếu diễn biến dòng tiền tiếp tục có xu hướng thoát khỏi những nhóm ngành dẫn dắt, thị trường có thể sẽ hình thành một nhịp giảm ngắn hạn.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT & KHUYẾN NGHỊ

Phân tích kỹ thuật:

Phiên giảm ngày 13/09 tiếp tục cho thấy áp lực kháng của biên trên mô hình VCP hình thành trong giai đoạn điều chỉnh từ đầu tháng 7. Thanh khoản mở rộng trở lại trong phiên giảm hôm nay sau 1 tuần giằng co hàm ý về sự áp đảo của bên bán. Đây có thể là tín hiệu cho một nhịp giảm điểm ngắn của VN-Index. Tín hiệu sẽ được xác nhận nếu VN-Index đánh mất vùng nền 1330 điểm.

Khuyến nghị:

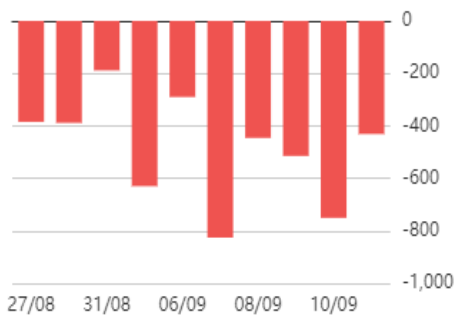
Nhà đầu tư nên chốt lời 1 phần các cổ phiếu ngành BĐS, Thủy sản, Cảng biển để có thể khóa lãi và giảm tỉ trọng những vị thế mới ở nhóm cổ phiếu ngành Ngân hàng, Chứng khoán. Việc mở vị thế mới cũng nên được hạn chế

Kịch bản 1: Thị trường tiếp tục giằng co hẹp quanh vùng 1330 - 1350 điểm.

Kịch bản 2: Thị trường điều chỉnh xuống vùng 1310 điểm.



Giao dịch nước ngoài trên HSX



Nguồn: Fireant

ĐIỂM TIN TRONG NƯỚC

Tin kinh tế trong nước

[Nhà đầu tư đang dần thiếu lạc quan vào thị trường địa ốc](#)

[Xây dựng Quảng Nam thành trung tâm du lịch của cả nước](#)

[Chuyên gia kinh tế Phạm Chi Lan: "Đề xuất giá sản vé máy bay, không còn vé 0 đồng là cực kỳ phi lý"](#)

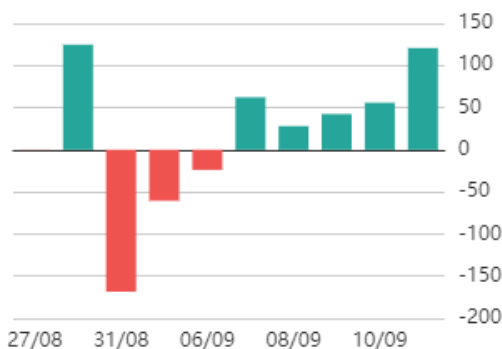
Tin doanh nghiệp trong nước

[Sonadezi \(SNZ\) chốt danh sách cổ đông chi 376 tỷ đồng trả cổ tức năm 2020](#)

[Tập đoàn Tiên Bê \(TTB\) lên kế hoạch mua cổ phần các công ty sở hữu các dự án Bất động sản](#)

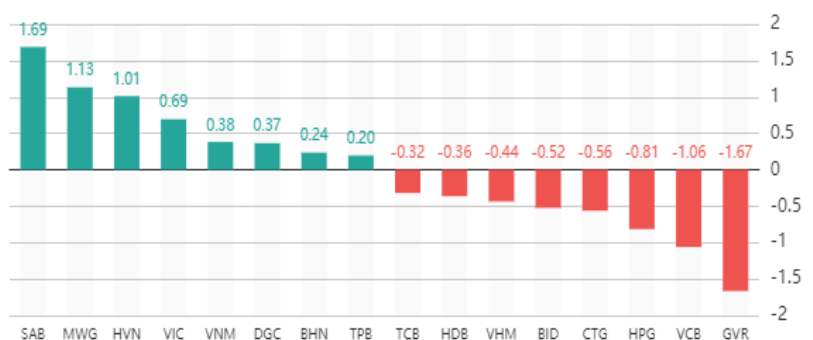
[Thép Tiên Lên \(TLH\): Lợi nhuận 8 tháng đạt 388 tỷ đồng, vượt 55% chỉ tiêu cả năm](#)

Giao dịch tự doanh trên HSX



Nguồn: Fireant

Top cổ phiếu ảnh hưởng đến chỉ số



Nguồn: Fireant

Chỉ số thế giới

Dow Jones	-272,77	-0,79%
DAX	-13,34	-0,09%
FTSE100	4,99	0,07%
Nikkei 225	372,95	1,23%
Hang Seng	489,91	1,87%

Hợp đồng tương lai chỉ số

US30*	101,9	0,29%
DAX*	1,9	0,01%
FTSE100*	3,5	0,05%
Nikkei 225*	20	0,07%
Hang Seng*	494	1,89%

* Số liệu của phiên liền trước

ĐIỂM TIN KINH TẾ VÀ THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Tin kinh tế thế giới

[Cổ phiếu công ty bất động sản Trung Quốc mất 40% giá trị sau thương vụ bán mình thất bại cho Blackstone](#)

[Nhiều quốc gia mở cửa nhờ vắc-xin Trung Quốc](#)

[Ngành vận tải toàn cầu thuộc sự kiểm soát của số ít “ông lớn” gây khó khăn chồng chất](#)

[Giá thịt lợn giảm sâu để lại các nhà sản xuất hàng đầu Trung Quốc với đồng nợ vay tăng gấp 3 lần](#)

Tin hàng hóa thế giới

[Trung Quốc lần đầu tiên bán dầu từ kho dự trữ chiến lược](#)

[Vàng giảm giá khi đồng Đô la tiếp tục mạnh lên](#)

Bảng tổng sắp thay đổi giá thị trường hàng hóa

Mặt hàng	Đơn vị	Giá	% ngày	% tuần	% tháng	% năm	Cổ phiếu tác động
Năng lượng							
Dầu WTI	USD/thùng	69,72	2,32%	0,62%	1,78%	43,69%	GAS,BSR
Dầu Brent	USD/thùng	72,92	2,06%	0,43%	1,80%	40,77%	GAS,BSR
Xăng	UScent/gallon	2,154	2,59%	0,00%	0,56%	52,77%	PLX,OIL
Kim loại quý							
Vàng	USD/ounce	1.787,34	-0,41%	-2,13%	-1,03%	-5,37%	PNJ
Bạc	USD/ounce	23,718	-1,46%	-3,94%	0,75%	-8,68%	PNJ
Nông sản và gia súc							
Đậu tương	UScent/giạ	1.275,25	1,31%	-0,49%	-3,08%	-3,67%	HKB
Gạo	USD/cwt	13,08	0,15%	0,27%	-0,61%	6,86%	VNM,GTN
Sữa	USD/cwt	16,59	-0,24%	-0,30%	3,82%	5,00%	
Cao su	JPY/Kg	187,3	1,19%	-3,85%	-3,85%	-30,32%	DPR,PHR
Đường	UScent/lb	18,84	-2,08%	-3,78%	-5,04%	21,63%	SBT,LSS
Cà phê	UScent/lb	185,6	0,05%	-2,75%	-3,93%	44,72%	CTP,DLG
Gỗ	USD/1000 board feet	517,1	1,39%	-5,12%	6,84%	-40,77%	PTB
Heo nạc	UScent/lbs	82,725	-3,56%	-7,67%	-6,89%	17,72%	DBC
Mặt hàng công nghiệp							
Quặng sắt	USD/tấn	129,5	0,00%	-9,76%	-17,25%	-18,30%	HSG,HPG
Thép	USD/tấn	5.604	0,52%	5,70%	7,09%	32,80%	HSG,HPG

THÔNG KÊ TRONG NGÀY

Thông kê hợp đồng phái sinh

Mã phái sinh	Thay đổi	Mở cửa	Đóng cửa	Thấp nhất	Cao nhất	KLGD
VN30F2109	-5.10 (-0.35%)	1.445,10	1.442,00	1.448,80	1.437,10	130.805
VN30F2110	-5.10 (-0.35%)	1.443,00	1.439,80	1.445,10	1.436,00	152
VN30F2112	-24.30 (-1.67%)	1.443,70	1.435,00	1.443,70	1.435,00	44
VN30F2203	-6.70 (-0.46%)	1.438,80	1.438,00	1.441,90	1.435,00	23

Top 5 tăng giá HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
TTE	9,63	+0,63/+7,00%	500
PTL	7,8	+0,51/+7,00%	119.800
VRC	8,72	+0,57/+6,99%	1.357.000
DGC	125,5	+8,20/+6,99%	1.947.000
HVN	26,8	+1,75/+6,99%	3.733.800

Top 5 giảm giá HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
FIT	16,25	-1,20/-6,88%	16.120.900
ANV	30,3	-2,20/-6,77%	1.077.900
SII	16,6	-1,20/-6,74%	3.900
KBC	40,5	-2,50/-5,81%	28.508.600
VGC	34	-2,00/-5,56%	2.326.800

Top 5 tăng giá HNX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
SDA	5,5	+0,50/+10,00%	40.900
VNR	33,1	+3,00/+9,97%	245.200
VDL	21	+1,90/+9,95%	10.100
VKC	15,5	+1,40/+9,93%	107.800
CIA	15,5	+1,40/+9,93%	166.900

Top 5 giảm giá HNX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
NVB	31,4	-3,30/-9,51%	383.700
GDW	23,6	-2,10/-8,17%	100
DPC	25	-2,10/-7,75%	300
PTI	32,4	-2,60/-7,43%	3.400
KHS	26,8	-2,00/-6,94%	1.300

Top mua ròng HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
SAB	161,5	+10,10/+6,67%	417.600
VND	54,1	+0,40/+0,74%	1.114.700
DGC	125,5	+8,20/+6,99%	350.100
KDH	41,3	+0,70/+1,73%	911.500
VNM	87,2	+0,70/+0,81%	427.500

Top bán ròng HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
VIC	92	+0,70/+0,77%	-1.965.200
VHM	107	-0,50/-0,47%	-1.510.400
HPG	50,8	-0,70/-1,36%	-1.535.900
MSN	130,6	+0,60/+0,46%	-407.000
HCM	53,3	-1,90/-3,44%	-749.400

14- 09 - 2021

BẢN TIN CHỨNG KHOÁN NGÀY

VNINDEX BỨT PHÁ THẤT BẠI NGƯỠNG KHÁNG CỰ GẦN

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN NGHỊ

Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
HPG	50,8	16,59	05/08/2020	30,5	20			206,2%	
CTG	31,85	27,5	01/04/2021	50	37,8			15,8%	
ACB	31,9	26,72	01/04/2021	40	31,35			19,4%	
MBB	27,9	24,6	10/05/2021	40	29			13,4%	
SSI	43,6	38,6	24/05/2021	37	50			13,0%	
TCB	48,95	51,1	22/07/2021	55,4	48			-4,2%	
VPB	64,8	60,8	22/07/2021	70,5	54,8			6,6%	
MBB	27,9	28,35	23/07/2021	32,6	26,5			-1,6%	
MBS	35	29,2	22/07/2021	36	25,5			19,9%	
VND	54,1	43,2	22/07/2021	51	37,8			25,2%	
VHM	107	111	22/07/2021	139	103,9			-3,6%	
NLG	43,2	40	22/07/2021	50,7	36,5			8,0%	
KBC	40,5	33,1	22/07/2021	40,3	30,5			22,4%	
SZC	47,35	39,55	22/07/2021	43	37,5			19,7%	
FMC	46,9	35,3	22/07/2021	37,3	34,4			32,9%	
ANV	30,3	27	22/07/2021	33,3	24,6			12,2%	
VHC	53	40,55	22/07/2021	43,5	36,7			30,7%	

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ CHÓT

Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
HPG	46,7	16,59	8/5/2020	30,5	20			181,5%	
CTG	32,9	27,5	4/1/2021	50	37,8			19,6%	
ACB	33,15	26,72	4/1/2021	40	31,35			24,1%	
MBB	27,6	24,6	5/10/2021	40	29			12,2%	
SSI	52	38,6	5/24/2021	37	50			34,7%	
TCB	49,7	51,1	7/22/2021	55,4	48			-2,7%	
VPB	56,3	60,8	7/22/2021	70,5	54,8			-7,4%	

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NĂM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nguyễn Minh Hoàng	Chuyên viên phân tích cao cấp	hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
Vũ Thị Hà Phương	Chuyên viên phân tích	phuong.vu@vfs.com.vn
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích	long.nguyen@vfs.com.vn
Trần Minh Quân	Chuyên viên phân tích	quan.tran@vfs.com.vn

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)**Hội sở Hồ Chí Minh**

Lầu 1, 117 - 119 - 121 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: **(84-8) 62556586** Fax: **(84-8) 62556580**

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 9B, Tòa nhà Leadvisors place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: **(84-4) 39288222** – Ext: **117** Fax: **(84-4) 39338222**

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.